

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP L (L1);**

Trụ sở chính: L2, Số B đường T, Phường H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc K. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T. Chức vụ: Quyền giám đốc L3 Chi nhánh B.

Địa chỉ liên hệ: Số C, Đại lộ Đ, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP L (L3):

Ông Đặng Ngọc D, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Ông Dương Lê M, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp A, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: **Ông Trần Thành Đ**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số C ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long).

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thành Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP L tổng số tiền là 997.010.826 đồng (chín trăm chín mươi bảy triệu không trăm mười ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 759.999.965 đồng (bảy trăm năm mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín ngàn chín trăm sáu mươi lăm đồng); Nợ lãi là 93.958.326 đồng (chín mươi ba triệu chín trăm năm mươi tám ngàn ba trăm

hai mươi sáu đồng); Nợ lãi chậm trả gốc là 134.763.608 đồng (một trăm ba mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm lẻ tám đồng); Nợ lãi chậm trả lãi là 8.288.927 đồng (tám triệu hai trăm tám mươi tám ngàn chín trăm hai mươi đồng).

Ông Đ tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 08/11/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định trong từng Hợp đồng tín dụng, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, Hợp đồng thế chấp ông Đ đã ký kết với Ngân hàng TMCP L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Thành Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.955.000 đồng (hai mươi triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

H tạm ứng án phí cho ngân hàng TMCP L số tiền là 19.975.563 đồng (mười chín triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn năm trăm sáu mươi ba đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007201 ngày 24/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long (01 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (01 bản);
- Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án - TAND tỉnh Vĩnh Long (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án (01 bản), Vp (01 bản), Bp (01 bản).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga